

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 182/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Mai H, sinh năm 1967

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Bạch L, sinh năm 1964;

Ông Lữ Vinh Đ, sinh năm 1961

Chị Lữ Tú Q, Sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Tổ E, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

1. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Huỳnh Thị Mai H yêu cầu bà Nguyễn Thị Bạch L, Lữ Tú Q và ông Lữ Vinh Đ liên đới trả cho bà H số tiền hui còn nợ là 617.000.000 đồng (Sáu trăm mười bảy triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị Bạch L, Lữ Tú Q và ông Lữ Vinh Đ đồng ý liên đới trả cho bà Huỳnh Thị Mai H 617.000.000 đồng (Sáu trăm mười bảy triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Bạch L và ông Lữ Vinh Đ được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Chị Lữ Tú Q chịu 5.142.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Huỳnh Thị Mai H được nhận lại 18.795.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0013430 ngày 22/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự; (đã ký)
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Thị Thiêm